TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74/2017/QĐST- HNGĐ	*Kim Động, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2017/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Đức T - sinh năm 1987.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Vân T - sinh năm 1986.

Đều HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Đức T và chị Nguyễn Thị Vân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh T và chị T thỏa thuận và đề nghị Tòa án giao con chung là cháu Phạm Quang N - sinh ngày 02/9/2011 cho anh T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phạm K - sinh ngày 25/9/2013 đến tuổi thành niên. Các bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cản.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh T và chị T tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị T nhất trí để anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 007202 ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại anh Phạm Đức T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 21 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện
- Các đương sự.
- UBND xã N.
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thăng